

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Công Tự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc Điềm

2. Ông Lê Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bùi Thị Thùy Trân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hữu – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Phan Hoàng P**, sinh ngày 18/7/1998; Tên gọi khác: Không;

- ĐKTT và chỗ ở hiện nay: thôn S, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa

- Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12;

- Cha: Phan Đình H, sinh năm: 1970; Mẹ: Lê Thị C, sinh năm 1976;

- Gia đình có 02 anh em, bị can là con đầu; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Võ Văn T, sinh năm 1998; Địa chỉ: xã D, huyện D, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông NLC1, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện D, tỉnh Phú Yên.

2. Ông NLC2, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Tất cả đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tại bản cáo trạng số 18/CT – VKS ngày 14 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Phan Hoàng P về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự:

Phan Hoàng P, Võ Văn T, NLC1 và NLC2 (tất cả đều sinh năm 1998) cùng thuê chung phòng trọ tại địa chỉ đường N, Phường B, Tp. T của Võ Giang Ng, sinh năm

1978 để ở. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13/10/2019, trong lúc các bạn cùng phòng trọ đều đi vắng nên P nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Lúc này, P mở túi xách lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu Dell, Core i5, Ram 4Gb, màu đen, màn hình 15.6 inch của Võ Văn T đang để trên bàn học rồi bỏ vào bì ni lông màu đỏ, sau đó đem lên sân thượng của nhà trọ giấu dưới chậu cây cảnh úp ngược, đợi có cơ hội sẽ đem bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Võ Văn T về lại phòng trọ phát hiện mất máy tính xách tay nên báo cáo sự việc cho Công an Phường B, TP. Tuy Hòa. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14/10/2019, T cùng NLC2 tìm thấy máy tính xách tay của T tại vị trí do P cất giấu nên đem giao nộp cho Công an Phường B, TP. Tuy Hòa.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 28/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Tp. Tuy Hòa xác định: 01 máy tính xách tay hiệu Dell, Core i5, Ram 4Gb, màn hình 15.6 inch, màu đen trị giá 11.000.000 đồng.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 máy tính xách tay hiệu Dell, Corei5, màu đen, màn hình 15.6 inch (*đã trả lại cho chủ sở hữu*);
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7, màu đen (*đã trả lại cho chủ sở hữu*);
- 01 bì ni lông màu đỏ.

*** Về dân sự:** bị hại Võ Văn T đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Hoàng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Phan Hoàng P mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

*** Vật chứng vụ án:**

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì ni lông màu đỏ.

*** Về dân sự:** bị hại Võ Văn T đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa: bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Hoàng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu; Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và người làm chứng; đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 13/10/2019, tại

nhà trọ ở địa chỉ đường N, phường B, TP. T, Phan Hoàng P đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 máy tính xách tay trị giá 11.000.000đ của Võ Văn T.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Hoàng P đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 14 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự trị an tại địa phương và làm gia tăng các tệ nạn xã hội; Bị cáo là sinh viên có đủ trí tuệ, sức khỏe để sáng tạo, học tập và lao động kiếm thu nhập hợp pháp để nuôi bản thân và gia đình nhưng lười học tập và lao động, lợi dụng sơ hở của bạn bè ở cùng chung phòng trọ đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản nhằm lấy tiền tiêu xài cá nhân nên cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hậu quả hành vi phạm tội gây ra mới đảm bảo đủ tác dụng giáo dục.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo để trở thành người tốt. Căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xét không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bịch ni lông màu đỏ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Hoàng P phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Hoàng P 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Hoàng P cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bịch ni lông màu đỏ theo biên bản giao nhận vật chứng 16/3/2020 được giao nhận giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Tuy Hòa với Chi cục Thi hành án dân sự TP. Tuy Hòa.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Phan Hoàng P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS Tp Tuy Hòa;
- Đội điều tra - Công an Tp T;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Công Tự